



RUBICO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2020

**GIẤY XÁC NHẬN (HOẶC ỦY QUYỀN)**  
**Tham dự và biểu quyết tại ĐHCĐ thường niên 2020**  
**Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su**

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CÔNG TY CP CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU**

Họ và tên cổ đông/Đơn vị: .....  
Số CMND/Hộ chiếu/GĐKKD: .....cấp ngày...../...../.....  
Địa chỉ: .....  
Sở hữu: ..... cổ phần của Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su.

Căn cứ thư mời họp dự Đại hội đồng cổ đông số:...../GM/RBC-HĐQT, ngày..... tháng.....năm 2020 của Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su, tôi (chúng tôi) xin xác nhận như sau (đồng ý hoặc ủy quyền):

**Đồng ý tham gia Đại hội:**

**Ủy quyền cho Ông/Bà/Tổ chức có tên dưới đây:**

- Họ và tên/Đơn vị.....  
Số CMND/thẻ CCCD/Hộ chiếu/GĐKKD: .....cấp ngày...../...../.....  
(Trường hợp cổ đông không ủy quyền cho cá nhân nào khác thì có thể ủy quyền cho thành viên HĐQT (ghi rõ tên người được ủy quyền):.....)

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên họp ngày **31 tháng 03 năm 2020** của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su và biểu quyết đối với các vấn đề thuộc nội dung chương trình họp của Đại hội.

Tôi xin cam đoan không khiếu nại về kết quả biểu quyết của người được tôi ủy quyền trên đây.

**BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỔ ĐÔNG**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Số: 27 /GM-HĐQTRBC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2020

**THƯ MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

Kính gửi: Quý vị cổ đông  
Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su thông báo đến Quý Cổ đông về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau:

**1. Thời gian** : 8h30 ngày 31/3/2020 (Thứ ba)

**2. Địa điểm** : Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa

Số 502A đường Lý Thường Kiệt - Khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, Thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

**3. Nội dung:**

Chương trình Đại hội, tài liệu họp, mẫu Giấy ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 đã được đăng tải trên website: <http://www.rubico.com.vn>.

**4. Điều kiện tham dự:**

- Cổ đông không thể đến dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự (kèm theo mẫu Giấy ủy quyền của Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su), người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ 3.

- Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND/Thẻ căn cước Công dân hoặc Hộ chiếu, bản chính Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (nếu được ủy quyền).

**\*Lưu ý:** Để tạo điều kiện thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, Quý cổ đông vui lòng xác nhận việc tham dự Đại hội hoặc ủy quyền tham dự Đại hội trước **16 giờ 00** ngày **25/3/2020** về phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su trong giờ làm việc như sau:

- Gửi nhắn tin đến số ĐT: 0903088575 (Bà Trần Thị Minh Hồng – PP.TC-HC Công ty).

Soạn theo mẫu: ghi tên cổ đông:....., mã số cổ đông:..... đồng ý tham gia hoặc ủy quyền cho ông (bà) có tên:....., CMND/Thẻ căn cước công dân:....., cấp ngày:....., nơi cấp:.....

- Hoặc gửi mẫu Giấy ủy quyền qua số Fax: 028. 39327171

- Thư bảo đảm hoặc gửi trực tiếp theo địa chỉ:

**Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su**

**Địa chỉ: 64 Trương Định, phường 7, quận 3 – Thành phố Hồ Chí Minh**

- Mọi chi phí ăn, ở, đi lại và các chi phí khác - Quý cổ đông tự túc.

- Cổ đông đến tham dự đại hội phải mang khẩu trang và hướng dẫn của Ban tổ chức trước khi vào phòng họp (đo nhiệt độ, xác khuẩn tay...)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Trần Minh**



TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP CAO SU VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP VÀ XNK CAO SU

Thời gian : Ngày 31/3/2020 (thứ ba)

Địa điểm : Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa

502A Lý Thường Kiệt, Phường Dĩ An, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.

Stt	Thời gian	Nội dung Đại hội	Người thực hiện
1	8g30' – 8g40'	Giới thiệu đại biểu Giới thiệu Đoàn Chủ tịch, Đoàn thư ký	Ông Nguyễn Bảo Châu
2	8g40' – 8g45'	Tuyên bố lý do	Ông Trần Minh
3	8g45' – 8g50'	Làm thủ tục xác nhận cổ đông	Ông Nguyễn Bảo Châu
4	8g50' – 9g00'	Thông qua Quy chế và Chương trình Đại hội.	Ông Trần Ninh
5	9g00' – 9g10'	Báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020.	Ông Lê Tuấn Linh
6	9g10' – 9g20'	Báo cáo của HĐQT về công tác quản trị Công ty năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.	Ông Trần Minh
7	9g20' – 9g30'	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019 và kế hoạch năm 2020.	Bà Nguyễn Thị Ngọc Hiệp
8	9g30' – 9g35'	Trình bày Tờ trình xin ý kiến Đại hội	Ông Trần Minh
9	9g35' - 9g50'	Lãnh đạo Tập đoàn phát biểu chỉ đạo.	
10	9g50' – 9g55'	Đáp từ của Lãnh đạo công ty.	Ông Lê Tuấn Linh
11	9g55' – 10g05'	Bầu Hội đồng quản trị Bầu Ban Kiểm soát	Bà Nguyễn Phương Hạnh
12	10g05' – 10g15'	Đại hội thảo luận.	Ông Trần Minh
13	10g15' – 10g20'	Công bố kết quả bầu cử	Bà Nguyễn Phương Hạnh
14	10g20' – 10g25'	HĐQT + Ban Kiểm soát ra mắt đại hội	
15	10g25' - 10g30'	Trình bày Dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Bà Trần Thị Thanh Huệ
16	10g30' – 10g35'	Biểu quyết các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội.	Ông Phan Đình Phúc
17	10g35' – 10g40'	Bế mạc Đại hội.	Ông Trần Minh

Số: /BC-RBC

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng 03 năm 2020

DỰ THẢO

## BÁO CÁO

### Tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SX-KD năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020

#### PHẦN I

#### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SX - KD NĂM 2019

##### I. TÌNH HÌNH CHUNG:

Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su hiện hoạt động sản xuất kinh doanh trong 03 lĩnh vực: sản xuất xuất khẩu sản phẩm gỗ, sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su; kinh doanh mũ cao su, hóa chất và các mặt hàng khác; cho thuê kho và các dịch vụ hậu cần cho cao su.

Thực hiện kế hoạch năm 2019 đã được Tập đoàn thỏa thuận và Đại hội đồng cổ đông giao, ngay từ đầu năm 2019 Công ty đã sớm triển khai thực hiện với mục tiêu hoàn thành kế hoạch năm 2019. Tuy nhiên hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn chưa thuận lợi, gặp nhiều khó khăn dù Ban lãnh đạo công ty đã nỗ lực đưa ra các biện pháp để phân đấu hoàn thành kế hoạch năm.

Tình hình hoạt động của các lĩnh vực SX-KD trong năm 2019 cụ thể như sau:

##### 1. Sản xuất:

- **Sản xuất gỗ:** được tổ chức sản xuất tại Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa. Năm nay dù vẫn phải chịu một số khó khăn chung của ngành gỗ như: phụ thuộc yêu cầu của khách hàng về tính hợp pháp của nguồn nguyên liệu gỗ, sự cạnh tranh về giá cả với các nước trong khu vực, ngoài ra đơn vị còn có những khó khăn đặc thù như: sự cạnh tranh về nguồn lao động có tay nghề và đội ngũ nhân viên kỹ thuật, một số vật tư phải phụ thuộc khách hàng,... Tuy vậy tình hình sản xuất của đơn vị đã dần ổn định và có nhiều khởi sắc, tìm kiếm thêm một số khách hàng mới, có đơn hàng sản xuất lâu dài, quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm được giám sát chặt chẽ, kiểm soát chi phí sản xuất,... Trong năm 2019, đã nhận được đơn hàng với tổng trị giá khoảng 7 triệu USD tương đương 2.400 m<sup>3</sup> gỗ tinh chế, sản lượng sản xuất đạt 115% và doanh thu đạt



121% so với kế hoạch năm, hoạt động sản xuất có hiệu quả, đảm bảo việc làm ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động.

- **Sản xuất công nghiệp cao su:** được tổ chức sản xuất tại Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp. Đơn vị vẫn tiếp tục hợp tác với các khách hàng để sản xuất các sản phẩm cao su. Tuy nhiên do tình hình tiêu thụ nên khách hàng thường xuyên thay đổi cơ cấu sản phẩm, trong khi máy móc thiết bị đã cũ nên khó đáp ứng yêu cầu của khách hàng; một số sản phẩm không được tăng giá bán dù giá nguyên vật liệu tăng. Ngoài ra lực lượng lao động thường biến động do đơn vị nằm trong khu công nghiệp nên có sự cạnh tranh cao về lao động, đặc biệt trong thời gian cao điểm. Dù vậy đơn vị vẫn nỗ lực duy trì hoạt động sản xuất ổn định, có hiệu quả, sản lượng sản xuất đạt 123% và doanh thu từ sản xuất đạt 122% so với kế hoạch năm, đảm bảo việc làm ổn định và tăng thu nhập cho người lao động.

## 2. Kinh doanh:

- **Kinh doanh mủ cao su:** năm 2019 đơn vị gặp khó khăn trong kinh doanh mủ cao su do giá cả không ổn định, lại không chủ động được nguồn cung nên rất khó chốt giá mua bán với khách hàng, ngoài ra rất khó để tìm kiếm khách hàng xuất khẩu. Tuy nhiên Công ty cũng đã nỗ lực để hoàn thành kế hoạch về chỉ tiêu kinh doanh cao su nội địa và có lợi nhuận.
- **Kinh doanh khác:** ngoài kinh doanh cao su, công ty còn kinh doanh một số mặt hàng khác như: gỗ phôi, hóa chất, thực phẩm đông lạnh, hạt nhựa,... tuy nhiên do có sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường, đồng thời tiềm ẩn nhiều rủi ro nên các đơn vị chưa mạnh dạn phát triển.

## 3. Hoạt động kinh doanh – dịch vụ khác:

Ngoài lĩnh vực sản xuất - kinh doanh, công ty còn có các hoạt động kinh doanh dịch vụ khác như: cho thuê mặt bằng, cho thuê kho chứa cao su và làm dịch vụ hậu cần, hoạt động tài chính,...đều hoạt động ổn định và có hiệu quả.

## II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019 HỢP NHẤT TOÀN CÔNG TY:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2019	THỰC HIỆN NĂM 2019	SỐ SÁNH TH/KH	SỐ SÁNH CÙNG KỲ NĂM 2018
<b>I</b>	<b>SẢN LƯỢNG SX-KD</b>					
1	Gỗ tinh chế	m3	1.800	2.072,71	115%	121%
2	Khai thác cây cao su thanh lý	ha	700	463,99	66%	112%
3	Sơ chế gỗ phôi cao su	m3	28.000	17.626	63%	70%
4	Sản phẩm cao su	sp	1.200.000	1.481.962	123%	88%
5	Gỗ phôi	m3	1.300	729,38	56%	61%
6	Hóa chất	tấn	200	532,46	266%	301%

7	Cao su xuất khẩu	tấn	200			
8	Cao su nội địa	tấn	800	871,08	109%	117%
9	Thực phẩm	tấn	200	241,21	121%	175%
10	Hạt nhựa	tấn	2.000	3.030,50	152%	143%
<b>II</b>	<b>GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG</b>	<b>1.000 đồng</b>	<b>449.684.984</b>	<b>429.072.452</b>	<b>95%</b>	<b>94%</b>
	Sản xuất	1.000 đồng	309.910.024	262.272.781	85%	80%
	Kinh doanh	1.000 đồng	126.095.841	148.955.325	118%	132%
	Hoạt động khác	1.000 đồng	13.679.119	17.844.346	168%	64%
<b>III</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>1.000 đồng</b>	<b>469.667.462</b>	<b>443.162.986</b>	<b>94%</b>	<b>93%</b>
	Sản xuất	1.000 đồng	318.797.000	268.402.973	84%	81%
	Kinh doanh	1.000 đồng	129.200.240	149.524.714	116%	127%
	Hoạt động khác	1.000 đồng	21.670.222	25.235.299	134%	52%
<b>IV</b>	<b>Lợi nhuận (trước thuế)</b>	<b>1.000 đồng</b>	<b>1.800.000</b>	<b>-5.479.798</b>		
<b>V</b>	<b>TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB</b>	<b>1.000 đồng</b>	<b>6.499.000</b>	<b>2.480.784</b>	<b>38%</b>	<b>86%</b>
	Xây lắp	1.000 đồng	1.819.000	990.591	54%	82%
	Thiết bị	1.000 đồng	4.680.000	1.490.193	32%	89%
<b>VI</b>	<b>LAO ĐỘNG - TIỀN LƯƠNG</b>					
	Lao động	người	438	415	95%	95%
	Tổng quỹ lương	1.000 đồng	41.077.378	43.316.661	105%	109%
	Thu nhập bình quân (người/tháng)	1.000 đồng	7.815	8.700	111%	115%

**\* Nhận xét:**

Qua số liệu thực hiện năm 2019 có thể thấy hầu hết các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều hoàn thành vượt mức về chỉ tiêu sản lượng so với kế hoạch được giao, tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận năm 2019 không hoàn thành kế hoạch, cụ thể như sau:

- Lợi nhuận trước thuế : - 5.479.797.826 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : - 7.209.008.616 đồng

Kế hoạch lợi nhuận năm 2019 không hoàn thành do một số nguyên nhân sau:

1. Hoạt động khai thác cây cao su thanh lý / sơ chế gỗ phiêu cao su không hoàn thành kế hoạch, chỉ đạt 63% sản lượng so với kế hoạch năm. Kết quả này đã ảnh hưởng đến việc không hoàn thành chỉ tiêu tổng doanh thu và chỉ tiêu lợi nhuận được giao.

2. Công ty Hồng Phúc không hoàn thành kế hoạch lợi nhuận năm 2019, chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 32% kế hoạch năm. Nguyên nhân là do Công ty Hồng Phúc phải trích các khoản theo quy định của Luật kế toán và cơ quan thuế, tổng cộng số trích là: **973.898.813 đồng**, gồm các khoản:

- Trích dự phòng (50%) công nợ quá hạn khó đòi: 610.369.137 đồng
- Khoản phạt thuế khi quyết toán thuế giai đoạn 2013-2016: 363.529.676 đồng

3. Công ty phải trích các khoản trong năm 2019 theo quy định của Luật kế toán và cơ quan thuế, tổng cộng số trích là: **7.611.222.380 đồng**, gồm các khoản:

- Trích dự phòng đầu tư tại Công ty CP Thương mại & Dịch vụ Du lịch Cao su: 2.410.000.000 đồng
- Trích dự phòng đầu tư tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng & XNK Cao su: 590.000.000 đồng
- Trích dự phòng tồn kho thành phẩm (cont hàng Mountrose): 403.238.588 đồng
- Trích dự phòng tồn kho bán thành phẩm cũ của Xí nghiệp Tam Phước: 1.635.225.236 đồng
- Truy thu thuế TNDN và phạt chậm nộp giai đoạn 2009-2010: 2.572.758.556 đồng

4. Một số chi phí quản lý doanh nghiệp vượt so với kế hoạch năm.

Tuy kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 không hoàn thành kế hoạch năm được giao nhưng Công ty cũng đã nỗ lực để cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định lao động, tạo việc làm và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

### III. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SX – KD NĂM 2019 CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua, trên cơ sở đặc điểm tình hình và năng lực của từng đơn vị trực thuộc, Hội đồng quản trị Công ty đã thỏa thuận kế hoạch năm 2019 cho các đơn vị. Kết quả hoạt động của từng đơn vị trong năm 2019 như sau:

#### 1. Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa:

Chức năng chính của đơn vị là sản xuất sản phẩm gỗ các loại. Trong năm 2019, đơn vị đã nỗ lực tìm kiếm thêm một số khách hàng mới để có đơn hàng sản xuất ổn định và duy trì các khách hàng truyền thống. Đồng thời đơn vị cũng đã cố gắng sắp xếp bố trí quy trình sản xuất phù hợp, giám sát quá trình sản xuất chặt chẽ, tiết kiệm chi phí trong hoạt động sản xuất và quản lý, sắp xếp phân công công việc phù hợp với chuyên môn và năng lực của người lao động. Ngoài ra đơn vị cũng cải thiện điều kiện làm việc, ổn định việc làm, tăng thu nhập để giữ chân người lao động gắn bó lâu dài đơn vị.

Năm 2019 đơn vị lãi thuần trong sản xuất kinh doanh là 2,84 tỉ đồng, tuy nhiên do phải hạch toán phân bổ khoản nợ lương giai đoạn 2015-2016 là 2,761 tỉ đồng nên kết quả lợi nhuận năm 2019 là 78 triệu đồng.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2019 như sau:

- Sản phẩm gỗ tinh chế : 2.073 m<sup>3</sup>
- Doanh thu : 115,763 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 78 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 254 người
- Thu nhập bình quân : 8,12 triệu đồng/người/tháng

## 2. Xí nghiệp Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp

Đây là đơn vị hoạt động có hiệu quả trong nhiều năm liền với hoạt động sản xuất kinh doanh chính: sản xuất các sản phẩm công nghiệp cao su, kinh doanh cao su - hóa chất, hợp tác sản xuất, cho thuê kho,... . Trong năm 2019 đơn vị cũng gặp một số khó khăn như đã phân tích ở phần trên, ngoài ra mặt bằng xí nghiệp nằm trong Khu Công nghiệp Biên Hòa 1 đang được quy hoạch và sẽ di dời trong thời gian tới, nên rất khó để các khách hàng thuê kho lâu dài. Để khắc phục khó khăn, Xí nghiệp đã nỗ lực tìm kiếm khách hàng thuê kho phù hợp, linh động trong kinh doanh, tổ chức sản xuất hợp lý, bộ máy gọn nhẹ, tiết kiệm chi phí sản xuất và quản lý, duy trì mối quan hệ tốt với các đối tác, ... để ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và có hiệu quả.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2019 như sau:

- Sản phẩm công nghiệp cao su : 1.481.962 sản phẩm
- Kinh doanh hóa chất : 532 tấn
- Doanh thu : 52,5 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 918 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 125 người
- Thu nhập bình quân : 8,7 triệu đồng/người/tháng

## 3. Công ty TNHH Thương Mại & Địa ốc Hồng Phúc:

Hoạt động chính của công ty là kinh doanh với mặt hàng chủ yếu là cao su, hạt nhựa, thực phẩm đông lạnh và nông sản. Tuy nhiên trước áp lực cạnh tranh gay gắt của thị trường, tiềm ẩn nhiều rủi ro nên hoạt động kinh doanh của đơn vị cũng chưa đạt hiệu quả cao. Năm 2019 đơn vị chưa đạt chỉ tiêu lợi nhuận vì phải trích các khoản như sau:

- Trích dự phòng (50%) công nợ quá hạn khó đòi: 610.369.137 đồng
  - Khoản phạt thuế khi quyết toán thuế giai đoạn 2013-2016: 363.529.676 đồng
- Tổng cộng các khoản phải trích trong năm 2019 là: 973.898.813 đồng.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2019 như sau:

- Kinh doanh cao su : 60,48 tấn
- Kinh doanh hạt nhựa : 2.423 tấn
- Kinh doanh thực phẩm đông lạnh : 241 tấn
- Doanh thu : 87,97 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 381 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 5 người
- Thu nhập bình quân : 12,186 triệu đồng/người/tháng





#### 4. Xí nghiệp Kho vận:

Lĩnh vực hoạt động chính của đơn vị là: cho thuê mặt bằng, cho thuê kho, dịch vụ kho vận, kinh doanh gỗ phôi,... Đây cũng là đơn vị có nhiều lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh trong công ty, tuy nhiên luôn năng động trong việc tìm kiếm khách hàng để phát triển mặt hàng kinh doanh và các dịch vụ kèm theo. Do vậy đơn vị hoạt động ổn định và có hiệu quả, đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2019 như sau:

- Lưu kho hàng hóa : 16.957 tấn
- Kinh doanh gỗ phôi : 162 m<sup>3</sup>
- Doanh thu : 11,416 tỉ đồng
- **Lợi nhuận (trước thuế) : 874 triệu đồng**
- Lao động bình quân : 9 người
- Thu nhập bình quân : 11,4 triệu đồng/người/tháng

#### 5. Văn phòng Công ty:

Văn phòng Công ty ngoài chức năng là cơ quan tham mưu, giúp việc cho Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc điều hành sản xuất kinh doanh, còn tổ chức các hoạt động kinh doanh dịch vụ để tạo thêm nguồn thu bù đắp một phần các khoản chi phí của Văn phòng công ty và toàn công ty.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính trong năm 2019 như sau:

- Kinh doanh cao su : 810 tấn
- Sơ chế gỗ phôi cao su : 17.626 m<sup>3</sup>
- Kinh doanh gỗ phôi : 567 m<sup>3</sup>
- Doanh thu : 177,657 tỉ đồng

Một số công nợ quá hạn cũ vẫn còn tồn đọng: công ty CP XNK Thủy sản Đồng Tháp, công ty UPEXIM, Ông Nguyễn Văn Quảng, .. Công ty đã gửi hồ sơ kiện đối với các đơn vị này và đang tiếp tục theo dõi để sớm thu hồi công nợ.

### IV. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHÁC:

#### 1. Công tác tài chính:

Hạch toán kế toán theo hình thức chứng từ ghi sổ, thực hiện trên phần mềm kế toán, cuối quý, cuối năm in ra giấy, theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

Công tác hạch toán kế toán, quản lý tài chính – tài sản hoạt động theo đúng quy chế tài chính và điều lệ của Công ty, đồng thời tuân thủ các quy định của luật kế toán và pháp luật Nhà nước. Vận dụng chế độ chứng từ kế toán, luân chuyển chứng từ theo quy định.

Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo với Tập đoàn và các cơ quan ban ngành theo đúng quy định.

**\* Công tác thu hồi công nợ:**

Trong năm 2019, Công ty đã thu hồi được 149.000.000 đồng từ Công ty CP ĐT Quốc tế Đại Sơn. Đến ngày 31/12/2019, có 07 đơn vị có công nợ quá hạn khó đòi với tổng số tiền là: **22.079.597.264 đồng**.

Công ty đã trích dự phòng công nợ quá hạn khó đòi theo đúng quy định đối với công nợ của 6 Công ty, **tổng số tiền đã trích: 21.929.597.264 đồng**.

Công ty đã tiến hành thủ tục khởi kiện các đơn vị này và đang trong quá trình chờ Tòa án thụ lý và xét xử.

*(Đính kèm báo cáo chi tiết về công nợ quá hạn năm 2019).*

**2. Công tác đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính:**

Tính đến ngày 31/12/2019, tổng số tiền đầu tư ngoài lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính là: **12.066.100.000 đồng**, bao gồm:

- Công ty CP Thương mại DV và Du lịch cao su : 2.754.100.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng và XNK Cao su : 1.500.000.000 đồng
- Công ty CP Đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh : 6.312.000.000 đồng
- Công ty CP Phát triển đô thị & KCN Cao su Việt Nam: 1.500.000.000 đồng

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán tại các đơn vị trên, trong năm 2019 Công ty đã thực hiện trích dự phòng theo quy định đối với các đơn vị có kết quả lỗ lũy kế, cụ thể như sau:

- Trích dự phòng đầu tư tại Công ty CP Thương mại & Dịch vụ Du lịch Cao su: 2.410.000.000 đồng
- Trích dự phòng đầu tư tại Công ty CP Đầu tư Xây dựng & XNK Cao su: 590.000.000 đồng

Công ty đã có kế hoạch thoái vốn tại 02 đơn vị trên do đầu tư không hiệu quả, nên đã làm văn bản trình Lãnh đạo Tập đoàn phê duyệt việc thoái vốn để sớm thu hồi vốn tập trung cho sản xuất kinh doanh.

**3. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:**

Năm 2019, công ty được Tập đoàn thỏa thuận tổng vốn đầu tư XDCB là: **6,499 tỉ đồng**. Tuy vậy, do tình hình khó khăn công ty chỉ thực hiện các hạng mục đầu tư xây dựng cơ bản chủ yếu phục vụ nhu cầu cấp thiết trong hoạt động sản xuất kinh doanh với tổng giá trị là **2,48 tỉ đồng đạt 38% kế hoạch năm**; trong đó:

- Xây lắp : 990 triệu đồng
- Thiết bị : 1,49 tỉ đồng



Các công trình đầu tư xây dựng cơ bản được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của Luật đầu thầu, tiến độ thực hiện đạt yêu cầu, chất lượng và khối lượng công việc tuân thủ đúng thiết kế dự toán và tiên lượng ban đầu.

#### **4. Tình hình thực hiện các dự án:**

##### **\* Khu dân cư Trảng Bom – Đồng Nai:**

Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam về việc bàn giao toàn bộ dự án cho Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa bàn giao dự án được do Công ty TNHH MTV Địa ốc Cao su Đồng Nai đã có văn bản không tiếp nhận dự án. Lý do: dự án không phù hợp với quy hoạch mới của tỉnh Đồng Nai và hồ sơ dự án không phù hợp theo quy trình và quy định mới. Công ty đã làm văn bản báo cáo Hội đồng quản trị đề xin ý kiến của Lãnh đạo Tập đoàn về việc chấm dứt dự án.

##### **\* Khu Bình Điền (Quận 8):**

Công ty đã nhận được Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 02/7/2018 của UBND Quận 8 về việc duyệt chi phí bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi toàn bộ nhà xưởng tại khu đất số 79 Bến Lức Phường 7 Quận 8 TP.HCM. Theo đó tổng số tiền được bồi thường, hỗ trợ là **5.000.000.000 đồng (năm tỉ đồng)** và sẽ được làm thủ tục thanh toán ngay mà không yêu cầu bất cứ hồ sơ nào. Công ty đã làm văn bản báo cáo Hội đồng quản trị, báo cáo lãnh đạo Tập đoàn. Ngày 19/02/2019 Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam đã có văn bản số: 452/CSVN-KHĐT gửi UBND TP.HCM, UBND Quận 8 và một số cơ quan chức năng về việc không đồng ý mức bồi thường trên. Đến nay Công ty vẫn chưa nhận được ý kiến trả lời của UBND Quận 8.

#### **5. Công tác tổ chức:**

Đến ngày 31/12/2019, Công ty có 04 phòng nghiệp vụ và 05 đơn vị, trong đó có 02 Công ty TNHH MTV gồm Cty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa và Cty TNHH MTV TM và Địa ốc Hồng Phúc; 03 Xí nghiệp trực thuộc gồm XN Kho vận, XN Tam Phước và XN Cao su Kỹ thuật Tam Hiệp. Xí nghiệp Tam Phước hiện không hoạt động sản xuất kinh doanh, chỉ cho thuê mặt bằng nhà xưởng và máy móc thiết bị, do văn phòng Công ty mẹ quản lý.

#### **6. Công tác Lao động – Tiền lương:**

- Lao động bình quân năm 2019 : 415 người, trong đó:
  - Lao động trực tiếp sản xuất : 332 người
  - Lao động gián tiếp : 83 người
  - Lao động nữ : 187 người
  - Lao động là người dân tộc thiểu số : 35 người
- Thu nhập bình quân : 8.700.000 đồng/người/tháng

Công ty xây dựng kế hoạch Lao động tiền lương năm 2019 và thực hiện quyết toán quỹ lương năm 2019 theo quy định của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

Văn phòng Công ty và các đơn vị thành viên đều xây dựng phương án trả lương; xây dựng định mức lao động, đơn giá tiền lương và thực hiện chi trả tiền lương đầy đủ, kịp thời và công khai.

**\* Chế độ chính sách:**

Thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định pháp luật của nhà nước (khám sức khỏe định kỳ, trang cấp bảo hộ lao động, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật v.v...)

**7. Công tác thanh tra, bảo vệ, quân sự:**

Tổ chức, xây dựng, kiện toàn, củng cố, nâng cao năng lực hoạt động của Ban Chỉ huy quân sự và đơn vị tự vệ trong các cơ quan, tổ chức ở cơ sở, doanh nghiệp theo chỉ thị số 837/CT-BTL ngày 14/4/2017 của Bộ Tư lệnh Quân khu 7.

Tham gia tập huấn công tác dân quân tự vệ năm 2019 do Bộ Tư lệnh Quân khu 7 tổ chức. Các đơn vị thành viên đã chủ động phối hợp cùng chính quyền địa phương duy trì lực lượng dân quân tự vệ tại đơn vị, tham gia tập huấn công tác dân quân tự vệ theo kế hoạch của địa phương.

Đảm bảo công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đề cao tinh thần cảnh giác, bảo vệ tài sản của đơn vị.

Năm 2019, không có đơn thư khiếu nại tố cáo gửi về Công ty.

**8. Công tác thi đua, khen thưởng:**

Phối hợp với Công đoàn tổng kết phong trào thi đua khen thưởng cả năm và thi đua nước rút 03 tháng cuối năm 2019. Chấm điểm mức độ hoàn thành công việc và bình xét đề nghị khen tặng các tập thể, cá nhân gương điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua năm 2019.

**9. Công tác đoàn thể - phong trào:**

Ngoài việc triển khai tổ chức thực hiện các hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty còn phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn tổ chức các hoạt động phong trào để nâng cao đời sống tinh thần cho người lao động, đồng thời tham gia đầy đủ các hoạt động phong trào do Tập đoàn và Công đoàn Cao su Việt Nam phát động.

- Công đoàn phối hợp Công ty tổ chức thành công Hội nghị Người lao động năm 2019.
- Tổ chức tham quan nghỉ mát năm 2019 cho CB – CNV và người lao động.
- Thăm hỏi ốm đau, ma chay hiếu hỉ, tặng quà sinh nhật cho người lao động.
- Tặng quà Tết Kỷ Hợi 2019 cho người lao động.



- Tổ chức họp mặt giao lưu nữ lao động, tuyên dương phụ nữ 2 giỏi nhân ngày 8/3 và 20/10.
- Tổ chức vui chơi, họp mặt, tặng quà cho con CB-CNV và người lao động nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6 và Tết Trung thu.
- Khám sức khỏe định kỳ cho người lao động.
- Tổ chức các hoạt động phong trào nhân tháng công nhân.
- Phát động phong trào văn nghệ, thể thao sâu rộng trong Công ty. Tham gia Hội diễn văn nghệ quần chúng đạt 01 giải nhất, 04 giải khuyến khích và đạt giải khuyến khích toàn đoàn.
- Công đoàn Cao su Việt nam hỗ trợ xây dựng 01 căn nhà Mái ấm Công đoàn cho 01 đoàn viên công đoàn.
- Xây dựng “Quỹ Tương trợ đồng nghiệp” năm 2019 trên tinh thần tự nguyện đóng góp 1.000 đồng/ngày làm việc, với mục đích tương thân tương ái, hỗ trợ đồng nghiệp có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn như mắc bệnh hiểm nghèo, nhà ở cũ dột nát,...



## PHẦN II

### KẾ HOẠCH SẢN XUẤT – KINH DOANH NĂM 2020 VÀ CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 của các đơn vị và toàn Công ty, trên cơ sở các nguồn lực hiện có, đồng thời dự báo tình hình thị trường cũng như khả năng thực hiện trong năm 2020, Công ty CP Công nghiệp & XNK Cao su xây dựng kế hoạch năm 2020 với các chỉ tiêu chính sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2020
<b>I</b>	<b>SẢN LƯỢNG SX – KD</b>		
1	Gỗ tinh chế	m <sup>3</sup>	2.000
2	Khai thác cây cao su thanh lý	ha	700
3	Sơ chế gỗ phôi cao su	m <sup>3</sup>	25.000
4	Sản phẩm cao su	sp	1.500.000
5	Cao su xuất khẩu	tấn	200
6	Cao su nội địa	tấn	1.100
7	Gỗ phôi	m <sup>3</sup>	1.300
8	Hóa chất	tấn	500
9	Thực phẩm	tấn	250
10	Hạt nhựa	tấn	2.200
<b>II</b>	<b>GIÁ TRỊ TỔNG SẢN LƯỢNG</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>440.521.000</b>
	Sản xuất	1.000 đ	278.517.000
	Kinh doanh	1.000 đ	147.564.480
	Hoạt động khác	1.000 đ	14.439.520
<b>III</b>	<b>TỔNG DOANH THU</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>462.196.000</b>
	Sản xuất	1.000 đ	288.850.000
	Kinh doanh	1.000 đ	150.403.278
	Hoạt động khác	1.000 đ	22.942.722
<b>IV</b>	<b>LỢI NHUẬN (trước thuế)</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>3.000.000</b>
<b>V</b>	<b>TỔNG VỐN ĐẦU TƯ XDCB</b>	<b>1.000 đ</b>	<b>6.335.000</b>
	Xây lắp	1.000 đ	1.625.000
	Thiết bị	1.000 đ	4.710.000
	KTCB khác	1.000 đ	



## II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020:

- Đẩy mạnh tìm kiếm thêm khách hàng xuất khẩu tiềm năng và ổn định, đồng thời phát triển thị trường nội địa đối với sản phẩm gỗ.
- Tìm kiếm thêm các khách hàng phù hợp với quy mô và công nghệ trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm ổn định sản xuất, tạo sản phẩm có thương hiệu của đơn vị.
- Tăng cường các hoạt động kinh doanh, đặc biệt đẩy mạnh tìm kiếm thị trường xuất khẩu cao su, mở rộng thêm mặt hàng kinh doanh khác, ... tạo các điều kiện thuận lợi để đạt hiệu quả tốt nhất.
- Tiếp tục tổ chức khai thác các mặt bằng không sản xuất (cho thuê, hợp tác sản xuất, ...).
- Nâng cao hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực cho thuê kho và các dịch vụ hậu cần cao su.
- Đầu tư một số máy móc thiết bị chuyên dùng trong sản xuất đồ gỗ và sản xuất sản phẩm công nghiệp cao su nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng nhu cầu của khách hàng.
- Thực hiện các biện pháp chặt chẽ để kiểm soát chất lượng sản phẩm, giảm thiểu các chi phí phát sinh đồng thời nâng cao uy tín của đơn vị trong các lĩnh vực sản xuất gỗ và sản phẩm công nghiệp cao su.
- Nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng nguồn vốn tại công ty và các đơn vị.
- Áp dụng các biện pháp thiết thực, có hiệu quả trong việc tiết giảm các chi phí sản xuất, chi phí quản lý,... để nâng cao lợi nhuận.
- Duy trì môi trường làm việc tại các xưởng sản xuất theo tiêu chí “xanh – sạch – đẹp”; tạo việc làm ổn định, đảm bảo thu nhập và chăm lo đời sống vật chất – tinh thần của người lao động nhằm ổn định lực lượng lao động gắn bó lâu dài với đơn vị.

### **Nơi nhận:**

- Các cổ đông;
- Hội đồng quản trị Cty;
- Ban TGD, BKS;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Giám đốc các ĐVTT;
- Lưu: VT, P.KH-KT



**Lê Tuấn Linh**



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 03 năm 2020

## BÁO CÁO CÔNG NỢ QUÁ HẠN NĂM 2019

### I. Tình hình công nợ khó đòi:

Đến ngày 31/12/2019, công nợ phải thu khách hàng quá hạn khó đòi của Công ty là: **22.079.597.264 đồng**. Công ty đã trích dự phòng công nợ khó đòi của 06 Công ty với số tiền: **21.929.597.264 đồng**, Công ty đủ điều kiện để hình thành nợ khó đòi và trích lập dự phòng là 01 Công ty. Công nợ chi tiết của từng khách hàng như sau:

#### 1. Công nợ của Chi nhánh Công ty cổ phần Chế biến và XNK Thủy sản Đồng Tháp - Nhà máy Việt Đan (DSEC): 8.956.471.270 đồng:

Trong năm 2019, DSEC chưa thanh toán thêm được khoản nào, tài sản của DSEC không còn, chỉ còn các công nợ quá hạn đang khởi kiện và mua bán nợ.

Phòng TC-KT đã trình Ban lãnh đạo phê duyệt, ký hợp đồng với văn phòng luật sư, hiện đang trong giai đoạn tiến hành khởi kiện tại tòa án có thẩm quyền.

#### 2. Công nợ của Công ty cổ phần Sản xuất - XNK Lâm sản và hàng Thủ Công nghiệp (UPEXIM) 3.870.681.600 đồng:

Ngày 11/12/2012, Công ty đã gửi Đơn khởi kiện UPEXIM tại Tòa án nhân dân Quận 1 TP. HCM để đòi khoản nợ gốc 3.870.681.600 đồng. Hiện nay Tòa án Nhân dân Quận 1 đã thụ lý hồ sơ khởi kiện của Công ty RUBICO về việc đòi khách hàng trả nợ, hồ sơ đang trong quá trình giải quyết.

Ngày 09/06/2017, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Luật Mạnh Long đại diện Công ty làm việc với Tòa án nhân dân Quận 1 – TP. HCM để đẩy nhanh việc xét xử vụ kiện trên.

Ngày 20/06/2018, Tòa án nhân dân Quận 1 – TP. HCM ban hành Quyết định số 3242/2018/QĐXXST-DS đưa vụ án ra xét xử theo trình tự pháp lý (sau khi các phiên hòa giải không thành).

Tuy nhiên, ngày 27/07/2018, Công ty Upexim có chuyển công văn số 549/C46-P10 của Cục Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và tham nhũng – Tổng cục cảnh sát đến tòa án nhân dân Quận 1 – TP. HCM với nội dung: các giao dịch của Upexim do ông Trương Vui ký trong giai đoạn từ năm 2002 đến tháng 03/2013 đang được cơ quan điều tra làm rõ nên đề nghị tòa án tạm ngưng xét xử, chờ kết quả điều tra, Tòa án nhân dân Quận 1 – TP. HCM đã ra Quyết định tạm đình chỉ giải quyết vụ án chờ kết quả điều tra. Sau đó, Vụ án





hành sự “Trương Vui và các đồng phạm” tại Công ty Upexim đã được TAND TP.HCM xét xử sơ thẩm, đồng thời Luật sư đã làm việc với TAND TP.HCM và cung cấp bản án hình sự sơ thẩm “Trương Vui và các đồng phạm” tại Công ty Upexim cho TAND Quận 1, TP.HCM và yêu cầu đưa vụ án tranh chấp thương mại “hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Upexim với Rubico” ra xét xử theo luật định. TAND Quận 1, TP.HCM tiến hành đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Upexim vào ngày 18/7/2018, bản án tuyên chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Rubico về việc Upexim phải có nghĩa vụ trả toàn bộ nợ và lãi cho Rubico. Sau khi kết thúc giai đoạn xét xử sơ thẩm, Upexim đã tiến hành thủ tục kháng cáo và hiện TAND TP.HCM đang giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Tổ thu hồi công nợ đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên làm việc với Văn phòng luật sư, đồng thời theo dõi và tham gia phiên tòa nếu nhận được giấy triệu tập tiếp theo của Tòa án nhân dân TP.HCM để tiếp tục giải quyết vụ kiện trong năm 2020.

### **3. Công nợ của Công ty TNHH SX-TM-DV Hữu Nghị (Ông Nguyễn Văn Quảng) 7.843.792.484 đồng:**

Tổ thu hồi công nợ đã làm việc với khách hàng nhiều lần về việc xác nhận công nợ và kế hoạch trả nợ, tuy nhiên hiện nay khách hàng vẫn chưa thanh toán được khoản nào.

Theo nội dung tư vấn của Văn phòng luật sư, Tổ thu hồi công nợ đã trình Ban lãnh đạo Công ty phê duyệt việc ký kết hợp đồng dịch vụ để Văn phòng luật sư tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để củng cố chặt chẽ hồ sơ công nợ trước khi tiến hành khởi kiện.

Dự kiến thu toàn bộ nợ gốc và lãi trong năm 2020, 2021.

### **4. Công nợ của Cơ sở Huệ Toàn (Bà Lê Thị Huệ): 437.851.910 đồng:**

Ngày 30/03/2018, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Luật Mạnh Long để tiến hành khởi kiện tại Tòa án.

Ngày 09/04/2018, Bà Huệ thanh toán thêm được 30.000.000 đồng. Dư nợ hiện nay là 437.851.910 đồng.

Ngày 28/4/2018 Công ty Luật Mạnh Long đã nộp hồ sơ khởi kiện tại Tòa án Nhân dân Quận Long Biên. Lúc này, các Luật sư có làm việc với ông Lưu Quang Bình – nguyên giám đốc chi nhánh Rubico (hiện đang làm ở một công ty khác cùng Tập đoàn Cao su) có xin được trả nợ dần và lãnh đạo Rubico cho phép ông Bình thay mặt bà Huệ - Chủ hộ kinh doanh Huệ Toàn trả nợ dần.

Ngày 20/02/2019, Tòa án trả lại đơn khởi kiện và yêu cầu sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện. Do được lãnh đạo Rubico cho phép trả nợ dần nên các luật sư đã rút đơn khởi kiện trước đó.

Sau đó, ông Lưu Quang Bình đã tiếp tục bội tín, không trả thêm được nên Tổ thu hồi công nợ tiếp tục làm việc với Luật sư để tiến hành khởi kiện lại tại TAND Q. Long Biên theo hướng xử lý trách nhiệm người lao động, đòi nợ và bồi thường thiệt hại do ông Bình có dấu hiệu lợi dụng chức vụ, quyền hạn trục lợi (ký hợp đồng mua bán hàng hóa với bà

Huệ là chị ruột). Hiện tại các Luật sư đã làm việc với ông Bình nhưng vẫn bắt hợp tác nên đang tiến hành thủ tục khởi kiện, nộp đơn khởi kiện lại tại TAND Quận Long Biên.

Dự kiến thu toàn bộ nợ gốc và lãi trong năm 2020.

#### **5. Công nợ của Công ty cổ phần Đầu tư Quốc tế Đại Sơn 300.000.000 đồng:**

Ngày 30/03/2018, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Luật Mạnh Long để tiến hành khởi kiện tại Tòa án nhân dân Q. Long Biên. Các luật sư đã làm việc nhiều lần với Công ty Đại Sơn. Ngày 12/07/2019, TAND Q. Long Biên đã tiến hành hòa giải 2 bên với nội dung như sau:

Công ty Đại Sơn đề nghị Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su hủy bỏ tiền lãi (khoảng 46.000.000 đồng) do chiếm dụng vốn, Công ty Đại Sơn cam kết sẽ thanh toán mỗi tháng khoảng 115.000.000 đồng kể từ đầu tháng 08/2019 và sẽ thanh toán toàn bộ số tiền trong năm 2019.

Trong tháng 08/2019 Công ty Đại Sơn đã trả được 149.000.000 đồng nhưng cho đến 31/12/2019 Công ty Đại Sơn không trả nợ tiếp và đến 31/01/2020 vẫn không thanh toán. Vì vậy, Tổ thu hồi công nợ và phòng TC-KT phối hợp với Văn phòng Luật sư tiến hành làm việc với cơ quan thi hành án để tiếp tục thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi còn lại theo quy định.

Hiện tại, Chi cục THADS Q. Long Biên đang thi hành quyết định nêu trên và các Luật sư đã làm việc với Chấp hành viên, cung cấp các thông tin về tài sản của Công ty Đại Sơn để tiến hành kê biên đảm bảo thi hành án số tiền nợ gốc và lãi.

Dự kiến thu toàn bộ nợ gốc và lãi trong năm 2020.

#### **6. Công nợ của Công ty TNHH Quốc tế Trường Thành: 520.800.000 đồng:**

Ngày 09/06/2018, Công ty đã ký hợp đồng với Công ty Luật Mạnh Long để tiến hành khởi kiện tại Tòa án.

Ngày 15/12/2017, Tòa án Quận Dương Kinh - TP Hải Phòng đã thụ lý vụ án và tiến hành hòa giải vào ngày 26/12/2017.

Ngày 03/01/2018 Tòa án Quận Dương Kinh - TP Hải Phòng ban hành Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự theo Quyết định số 01/2018/QĐST-KDTM với nội dung: “yêu cầu Công ty Trường Thành trả cho Công ty Rubico số tiền gốc 520.800.000 đồng theo phương thức trả dần 20.000.000 đồng/tháng bắt đầu từ ngày 26/01/2018”.

Đến nay Công ty Trường Thành vẫn chưa thanh toán được khoản nào. Do đó, Tổ thu hồi công nợ và phòng TC-KT đang phối hợp với Văn phòng Luật sư tiến hành làm việc với cơ quan thi hành án để thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi tổng cộng là 754.222.560 đồng.

Các Luật sư đã tiến hành thủ tục nộp đơn yêu cầu thi hành án tại Chi cục THADS Q. Dương Kinh. Sau khi Chi cục THADS Q. Dương Kinh tiến hành xác minh tài sản của Công ty Trường Thành và kể cả vợ chồng bà Lan, ông Hoàng (chủ sở hữu công ty) thì kết quả xác minh người phải thi hành án không có điều kiện thi hành án do không có tài sản, Công



ty Trường Thành và vợ chồng bà Lan, ông Hoàng có rất nhiều khoản nợ khác ngoài khoản nợ của Rubico. (Công văn của Chi cục THADS Q. Dương Kinh trả lời về kết quả xác minh điều kiện thi hành án của Công ty Trường Thành kèm theo).

Tổ thu hồi công nợ và các luật sư vẫn tiến hành theo dõi Công ty Trường Thành và vợ chồng bà Lan, ông Hoàng để kịp thời cung cấp các thông tin về tài sản cho Chi cục THADS Q. Dương Kinh (nếu có được) để tiếp tục yêu cầu thi hành án.

#### 7. Công nợ của Công ty CP Ngọc Hà 150.000.000 đồng:

Ngày 06/04/2016 Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su đã chuyển tạm ứng tiền hàng cho Công ty CP Ngọc Hà với số tiền là 150.000.000đ (đủ điều kiện hình thành nợ khó đòi và trích lập dự phòng).

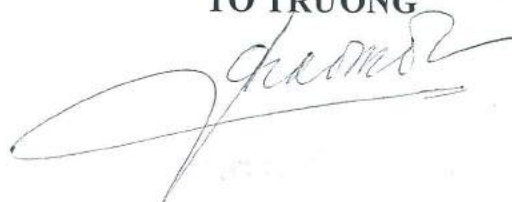
Đến nay, Công ty CP Ngọc Hà vẫn chưa chuyển trả lại số tiền trên cho Công ty CP Công nghiệp và XNK Cao su, nhiều lần Phòng TC-KT và phòng KD-XNK đã liên hệ để làm việc nhưng không gặp được Giám đốc của Công ty CP Ngọc Hà.

#### II. Tổng hợp công nợ quá hạn khó đòi đến 31/01/2020:

DVT: đồng

T T	Tên khách hàng	Dư nợ 31/12/2018	Số tiền đã thanh toán	Dư nợ đến 31/01/2020	Công ty đã trích dự phòng 06 Công ty
1	Cty CP Chế biến và XNK Thủy sản Đồng Tháp	8.956.471.270	-	8.956.471.270	8.956.471.270
2	Cty CP SX - XNK Lâm sản và hàng Thủ công nghiệp (UPEXIM)	3.870.681.600	-	3.870.681.600	3.870.681.600
3	Cty TNHH SX-TM-DV Hữu Nghị	7.843.792.484	-	7.843.792.484	7.843.792.484
4	Cơ sở Huệ Toàn (Bà Lê Thị Huệ)	437.851.910	-	437.851.910	437.851.910
5	Cty CP Đầu tư Quốc tế Đại Sơn	449.000.000	149.000.000	300.000.000	300.000.000
6	Cty THHH Quốc tế Trường Thành	520.800.000	-	520.800.000	520.800.000
7	Công ty CP Ngọc Hà	150.000.000		150.000.000	
	<b>Tổng cộng</b>	<b>22.228.597.264</b>	<b>149.000.000</b>	<b>22.079.597.264</b>	<b>21.929.597.264</b>

TM. TỔ THU HỒI CÔNG NỢ  
TỔ TRƯỞNG



**Trần Ninh**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỀU HÀNH CÔNG TY NĂM 2019  
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty về nhiệm vụ của HĐQT với vai trò quản trị, định hướng và giám sát Công ty, Chủ tịch HĐQT thay mặt HĐQT báo cáo về công tác quản lý điều hành năm 2019 và phương hướng nhiệm vụ năm 2020 tại Đại hội đồng Cổ đông như sau:

**PHẦN I  
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2019**

**I. Đặc điểm tình hình**

Trên cơ sở đánh giá, nhận định khi xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh đầu năm, năm 2019 hoạt động sản xuất kinh doanh diễn ra không thuận lợi, cụ thể như sau:

Đối với lĩnh vực sản xuất gỗ: trong năm 2019, đơn vị vẫn gặp một số khó khăn như sự cạnh tranh về giá với các nước trong khu vực, yêu cầu ngày càng cao của khách hàng, đặc biệt về tính hợp pháp của nguồn nguyên liệu gỗ. Tuy vậy, tình hình sản xuất của đơn vị đã có nhiều khởi sắc, tìm kiếm được thêm nhiều khách hàng mới, số lượng đơn hàng ổn định, quy trình sản xuất và chất lượng sản xuất được kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm chi phí sản xuất,... Trong năm 2019, tổng giá trị đơn hàng khoảng 7 triệu USD tương đương 2.400 m<sup>3</sup> gỗ tinh chế, sản lượng sản xuất 115% và doanh thu đạt 121% so với kế hoạch năm. Hoạt động sản xuất hiệu quả, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động.

Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp: công ty vẫn tiếp tục hợp tác với các khách hàng truyền thống để sản xuất các sản phẩm cao su. Tuy nhiên, do tình hình tiêu thụ nên khách hàng thường xuyên thay đổi cơ cấu sản phẩm, mặt khác một số sản phẩm không được tăng giá bán mặc dù giá nguyên vật liệu tăng, nên hiệu quả sản xuất không cao. Dù vậy, đơn vị vẫn duy trì ổn định hoạt động sản xuất, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động

Lĩnh vực kinh doanh: giá cao su không ổn định, tình hình kinh doanh cao su vẫn không khả quan. Ngoài cao su, đơn vị còn triển khai kinh doanh các mặt hàng khác như gỗ phôi, hóa chất, thực phẩm đông lạnh, hạt nhựa,... nhưng hiệu quả chưa cao.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 được phản ánh đầy đủ tại số liệu báo cáo của Tổng Giám đốc trình bày tại Đại hội.

**II. Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019**

**1. Thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 do ĐHĐCĐ giao:**

Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán ngày 28/02/2019, kết quả một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu thực hiện năm 2019: **443.162.986.000** đồng, đạt **94%** kế hoạch năm, bằng **93%** so với năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế: **-5.479.798.000** đồng.

Kế hoạch lợi nhuận năm 2019 không hoàn thành do một số nguyên nhân sau:

+ Hoạt động khai thác cây cao su thanh lý/ sơ chế gỗ cao su không hoàn thành kế hoạch, chỉ đạt 63% sản lượng so với kế hoạch năm. Kế hoạch này ảnh hưởng không nhỏ đến việc không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận.

+ Công ty Hồng Phúc không hoàn thành kế hoạch năm 2019, chỉ tiêu lợi nhuận chỉ đạt 32% kế hoạch. Nguyên nhân là do công ty Hồng Phúc phải trích dự phòng công nợ khó đòi và khoản phạt thuế khi quyết toán thuế giai đoạn 2013 – 2016, tổng cộng số trích là **973.898.813 đồng**.

+ Công ty phải trích các khoản trong năm 2019 theo quy định của Luật kế toán và cơ quan thuế, tổng cộng số trích là **7.611.222.380 đồng** (bao gồm trích dự phòng các công ty ngoài ngành, trích dự phòng tồn kho thành phẩm và bán thành phẩm, truy thu thuế TNDN và phạt nộp chậm giai đoạn 2009 – 2010).

+ Một số chi phí quản lý doanh nghiệp vượt so với kế hoạch năm.

Tuy kết quả sản xuất kinh doanh không hoàn thành nhưng công ty đã nỗ lực cải thiện hiệu quả sản xuất kinh doanh, ổn định lao động và đảm bảo thu nhập cho người lao động.

Thực hiện đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) năm 2019: **2.480.784.072** đồng, đạt **38%** kế hoạch năm. Trong đó:

- Xây lắp: 990.590.700 đồng

- Thiết bị: 1.490.193.372 đồng

## **2. Chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019.**

Thực hiện ủy quyền của ĐHĐCĐ về việc giao cho Ban điều hành Công ty chọn đơn vị kiểm toán năm 2019, HĐQT đã quyết định chọn Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) là đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2018 Công ty Cổ phần Công nghiệp và Xuất nhập khẩu Cao su.

3. Thực hiện uỷ quyền của ĐHĐCĐ về việc giao HĐQT xem xét, phê duyệt quỹ tiền lương năm 2019, HĐQT đã phê duyệt phương án lương và quyết toán quỹ tiền lương năm 2019 theo công văn 1777/CSVN-LĐTL ngày 14/6/2019 của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam.

## **II. Các hoạt động khác của Hội đồng quản trị năm 2019**

### **1. Đánh giá hoạt động quản lý điều hành năm 2019**

Năm 2019, HĐQT đã tổ chức **03** phiên họp thường kỳ để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với sự mở rộng tham gia dự họp của Trưởng Ban



kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và Trưởng các phòng nghiệp vụ của Công ty.

Các cuộc họp HĐQT đều đảm bảo đúng thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Các thành viên HĐQT đã cố gắng hoàn thành tốt chức trách của mình, hành động vì lợi ích của cổ đông và của toàn Công ty.

Kết hợp với Ban kiểm soát, tiếp tục duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty. Tuy nhiên, trong năm 2019, Ban kiểm soát còn hạn chế, chưa cảnh báo kịp thời những phát sinh trong kì vượt kế hoạch chi phí mà HĐQT đã phê duyệt, chỉ cảnh báo khi đã có báo cáo tài chính nên HĐQT không thể giải quyết kịp thời.

Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

## **2. Công tác giám sát**

### **2.1. Giám sát đối với Ban điều hành**

Hội đồng quản trị thường xuyên định hướng, giám sát sự điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo các quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế quản trị công ty dựa trên phương hướng hoạt động của công ty, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Hội đồng quản trị đã phân giao chi tiết mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các đơn vị thành viên; giám sát việc tổ chức thực hiện của Ban Tổng Giám đốc công ty mẹ và các công ty con, đơn vị thành viên trong hệ thống thông qua người đại diện phần vốn.

Hàng quý, HĐQT công ty tiến hành thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD, kiểm tra tiến độ thực hiện do Tổng Giám đốc điều hành trình bày; bàn các giải pháp xử lý các tình huống phát sinh do Tổng Giám đốc đề xuất, kiến nghị và đề ra nhiệm vụ chủ yếu cho quý tiếp theo. Hoạt động giám sát tập trung chủ yếu ở các nội dung: tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác tài chính, công tác thu hồi công nợ và công tác cán bộ.

Trên cơ sở Nghị quyết của HĐQT, Tổng Giám đốc chỉ đạo thực hiện theo đúng phân cấp thẩm quyền. Khi có những vấn đề phát sinh vượt thẩm quyền giải quyết đều báo cáo xin ý kiến HĐQT xem xét để cho chủ trương thực hiện.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện, có những khoản chi phí vượt hoặc không có trong kế hoạch. HĐQT đã ban hành Nghị quyết yêu cầu Ban điều hành khi có phát sinh những khoản chi phí cần thiết phục vụ sản xuất kinh doanh thì lập tờ trình xin ý kiến HĐQT để bổ sung các khoản mục. Nhưng trong quá trình thực hiện, Ban điều hành không có tờ trình xin ý kiến HĐQT về các khoản chi phí, vi phạm Nghị quyết HĐQT. Ban điều hành phải chịu trách nhiệm toàn bộ trước Đại hội đồng cổ đông về những khoản chi ngoài kế hoạch đã được HĐQT phê duyệt.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển cán bộ lãnh đạo thuộc diện Tập đoàn quản lý đều được thực hiện đúng quy trình thủ tục theo quy định của Tập đoàn.



## **2.2. Công tác phối hợp**

HĐQT luôn chủ động phối hợp với tổ chức Đảng, tổ chức Đoàn thể trong công ty trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình. Đặc biệt là trong công tác quý hoạch, đào tạo, bổ nhiệm cán bộ và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Tất cả các chủ trương của HĐQT đều được sự đồng thuận trong các tổ chức Đảng, Đoàn thể nên việc thực hiện đều thuận lợi.

HĐQT cũng luôn chủ động phối hợp với Ban kiểm soát trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình. Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của Ban kiểm soát để nắm bắt thông tin và đóng góp ý kiến cho hoạt động của HĐQT.

Đối với Tập đoàn Công nghiệp Cao su VN, HĐQT luôn tranh thủ sự giúp đỡ của lãnh đạo cũng như các Ban chức năng của Tập đoàn, HĐQT thường xuyên báo cáo tình hình hoạt động cụ thể tại đơn vị và chủ động đề xuất với Tập đoàn những giải pháp tháo gỡ khó khăn, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

## **III. Đánh giá chung**

Với tinh thần trách nhiệm trước các cổ đông, người lao động trong công ty và sự phát triển của đơn vị, có thể đánh giá rằng HĐQT đã cố gắng để hoàn thành chức trách, nhiệm vụ của mình trong việc giám sát đối với Ban điều hành và bộ máy giúp việc trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết, quyết định của HĐQT. Tuy nhiên, vì đa số các thành viên HĐQT đều là kiêm nhiệm, nên công tác quản lý điều hành chưa sâu sát, các chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận không đạt kế hoạch đề ra.



## PHẦN II PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2020

1. Chỉ đạo, quản trị hoạt động của Công ty ổn định và phát triển, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020 do Đại hội đồng cổ đông giao, các chỉ tiêu chính như sau

- Tổng doanh thu: **462.196.000.000 đồng.**
- Lợi nhuận trước thuế: **3.000.000.000 đồng**

2. Tăng cường công tác dự báo, tiếp tục nâng cao năng lực quản trị tài chính, đảm bảo tài chính toàn Công ty an toàn, hiệu quả, đúng quy định của nhà nước.

3. Thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, giám sát việc điều hành hoạt động của Ban Tổng giám đốc; Phát huy hơn nữa tính tích cực của bộ máy điều hành, nâng cao tính chủ động và trách nhiệm của từng cá nhân.

4. Giảm thiểu các chi phí tài chính, điều chỉnh linh hoạt chiến lược kinh doanh của công ty phù hợp với tình hình.

5. Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới, tăng cường tìm kiếm khách hàng, mở rộng kinh doanh nội địa. Phát triển ngành hàng truyền thống kết hợp với việc nâng cao chất lượng dịch vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

6. Có chính sách đãi ngộ nhân tài nhằm thu hút và tạo sự gắn bó của người lao động với công ty.

7. Tiếp tục giải quyết những tồn tại về đất đai, nhà xưởng; kiên quyết giải quyết dứt điểm những khoản nợ khó đòi.

8. Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, tiết giảm chi phí; Tận dụng khai thác tối đa cơ sở vật chất, hạ tầng hiện có để tăng cường nguồn thu cho công ty.

9. Tiếp tục duy trì và đẩy mạnh mọi hoạt động của HĐQT theo đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình, kịp thời khắc phục những mặt yếu kém chưa làm được nhằm cùng với Ban điều hành công ty phấn đấu đưa công ty phát triển xứng đáng với mong muốn với Đại hội đồng cổ đông Công ty.

Trên đây là báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020, rất mong quý cổ đông đóng góp để HĐQT thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ của mình.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Minh**



Số: 05 /BC-RBC-BKS TP. Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 03 năm 2020

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2019 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2020**

Căn cứ Luật doanh nghiệp và các văn bản pháp lý hiện hành;

Căn cứ Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 của Bộ tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho công ty đại chúng;

Căn cứ vào Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2019 của Công ty cổ phần Công nghiệp và XNK cao su;

Căn cứ Quy chế quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính đã được kiểm toán và thực tế hoạt động kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ theo quy định và xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông như sau:

### **A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

#### **1. Cơ cấu tổ chức của Ban kiểm soát**

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Công nghiệp và XNK Cao su có 3 thành viên, trong đó Trưởng ban kiểm soát hoạt động chuyên trách và 2 thành viên còn lại hoạt động kiêm nhiệm (không chuyên trách): 1 thành viên của Tập đoàn công nghiệp cao su Việt Nam, 1 thành viên của Công ty TNHH MTV Tổng Công ty cao su Đồng Nai.

Ban kiểm soát có trách nhiệm: Giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị, điều hành của Ban Tổng Giám đốc, giám sát việc tổ chức hoạt động kinh doanh, thực hiện mục tiêu nhiệm vụ được giao, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm của Công ty; Thẩm định báo cáo tài chính; Báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị; Lập và ký các báo cáo của Ban kiểm soát.

#### **2. Hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019**

Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát theo quy định tại Điều 165 của Luật doanh nghiệp 2014 và Điều 38 Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung công việc chủ yếu sau:

- Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019; Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Công ty, Pháp luật Nhà nước và các Quy chế quản lý nội bộ của Công ty.



- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh; Báo cáo tài chính, phân tích đánh giá tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động, khả năng bảo toàn và phát triển vốn.

- Xem xét báo cáo kiểm tra, kiểm soát nội bộ của Công ty và ý kiến phản hồi của Tổng giám đốc Công ty.

- Định kỳ hàng quý, Ban kiểm soát lập báo cáo kiểm tra, giám sát đánh giá việc tuân thủ điều lệ Công ty, Nghị Quyết ĐHĐCĐ, đánh giá việc chấp hành các quy định của Nhà nước, của Công ty. Công tác kiểm tra giám sát của Ban kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, giúp Công ty phát hiện và khắc phục những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tham dự các phiên họp thường kỳ của Hội đồng quản trị và tham gia đóng góp ý kiến kịp thời đối với các vấn đề liên quan.

### **Đánh giá chung**

Năm 2019 Ban kiểm soát đã hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Luật doanh nghiệp, quy định về quản trị Công ty đối với công ty đại chúng, Điều lệ hoạt động của Công ty.

Các thành viên Ban Kiểm soát đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong quá trình thực thi nhiệm vụ, đã thực hiện nhiệm vụ được phân công theo đúng chức năng nhiệm vụ và bảo đảm tính độc lập, trung thực, khách quan.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã họp bàn rút kinh nghiệm, căn cứ vào tình hình thực tế để điều chỉnh phương pháp làm việc, bổ sung các nội dung cần lưu ý để thực hiện giám sát cho phù hợp. Tuy nhiên trong điều kiện môi trường kinh doanh luôn thay đổi, hoạt động sản xuất kinh doanh còn tiềm ẩn nhiều rủi ro ngoài tầm kiểm soát thì công tác kiểm soát không tránh khỏi những tồn tại mà Ban Kiểm soát cần phải hoàn thiện hơn nữa trong thời gian tới.

Do hạn chế về vị trí địa lý và để tiết kiệm chi phí, ngoài các phiên họp tập trung chính thức, Trưởng ban Kiểm soát và các thành viên thường xuyên trao đổi thông tin, công việc bằng email và điện thoại.

Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát nhận được sự phối hợp và hỗ trợ của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc cũng như các Phòng, Ban nghiệp vụ và các đơn vị thành viên để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ ĐHĐCĐ Công ty giao.

## **B. THẨM ĐỊNH CÁC BÁO CÁO CỦA CÔNG TY NĂM 2019**

**1/ Thẩm định báo cáo công tác quản lý, điều hành hoạt động Công ty của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc:**

*1.1/ Hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (HDQT):*

Hội đồng quản trị Công ty có 05 thành viên được Đại hội cổ đông bổ nhiệm với nhiệm kỳ 05 năm.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo hình thức mở rộng để các thành viên Ban điều hành, Ban kiểm soát và các bộ phận

1.030  
C  
C  
CÔNG  
XUẤT  
C  
3-7



chuyên môn tham gia đúng theo quy định tại Điều lệ Công ty, bám sát và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết của Đại hội cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị đã chủ động đánh giá thị trường, căn cứ tình hình kinh doanh của Công ty để ban hành các Nghị quyết và Quyết định theo đúng thẩm quyền, phù hợp với Pháp luật và Điều lệ Công ty để định hướng hoạt động cho Ban điều hành.

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức 03 phiên họp thường kỳ và các cuộc họp dưới hình thức lấy ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản để thông qua một số vấn đề cấp bách thuộc thẩm quyền của HĐQT. Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên Hội đồng quản trị tham gia đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao.

Tuy nhiên qua kết quả hoạt động SXKD năm 2019 của Công ty lỗ Hội đồng quản trị chưa thực hiện được Nghị quyết của Đại hội cổ đông năm 2019 về chỉ tiêu lợi nhuận.

#### *1.2/ Hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:*

Ban Tổng Giám đốc Công ty có 04 thành viên trong đó 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV TM& Địa Ốc Hồng Phúc, 01 Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa. Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty, trong quá trình điều hành hoạt động đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của ĐHĐCĐ, của HĐQT Công ty. Tuy nhiên, Ban điều hành chưa thực hiện được Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019 và HĐQT đề ra, thể hiện trên kết quả HĐSXKD năm 2019 lỗ.

### **2/ Thẩm định báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính năm 2019**

#### **2.1/ Về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh :**

Năm 2019 kinh tế trong nước còn khó khăn đã ảnh hưởng đến tình hình SXKD của đơn vị. Giá cả cao su biến động, sản lượng kinh doanh cao su không đạt kế hoạch, ngành sản xuất gỗ tinh chế và sản xuất sản phẩm đồ chơi cho thú cưng phải cạnh tranh với các đơn vị cùng ngành, các chi phí đầu vào tăng (tiền lương, khoản trích nộp bảo hiểm tăng, giá nguyên liệu tăng...), giá bán không tăng đã ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trước thực tế trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã chủ động đề ra các giải pháp tích cực khắc phục khó khăn, tập trung khai thác tốt nhất những khả năng và nguồn lực của Công ty nhằm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Nghị quyết Hội đồng quản trị như: Ưu tiên các nguồn lực cho hoạt động sản xuất ổn định, dùng các khoản đầu tư chưa cần thiết, triển khai tích cực các biện pháp thu hồi công nợ quá hạn ...

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD của công ty năm 2019 như sau:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	ĐVT	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỉ lệ(%) so với kế hoạch năm
<b>I</b>	<b>SẢN LƯỢNG TIÊU THỤ</b>				
1	Gỗ tinh chế	M3	1.800	2.000	111%
2	Sơ chế gỗ phôi cao su	"	28.000	17.626	63%
3	Sản phẩm cao su (để giày, ron...)	Sp	1.200.000	1.483,541	124%
4	Kinh doanh cao su (XK+NĐ)	"	1.000	1.359,36	136%
5	Kinh doanh gỗ phôi(sồi, trà...) )	M3	1.300	729,965	56%
6	KD cao su tổng hợp+hóa chất	"	200	44,42	22%
7	Kinh doanh thực phẩm	Tấn	200	241,21	121%
8	Kinh doanh hạt nhựa	"	2.000	3.030,50	152%
<b>II</b>	<b>TỔNG DOANH THU+THU NHẬP</b>	Tr đồng	<b>469.667</b>	<b>443.163</b>	<b>94%</b>
<b>III</b>	<b>LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ</b>	Tr đồng	<b>1.800</b>	<b>(5.479)</b>	
<b>IV</b>	<b>LỢI NHUẬN SAU THUẾ</b>	Tr đồng		<b>(7.209)</b>	

Trước tình hình sản xuất kinh doanh còn nhiều khó khăn, Công ty đã chủ động đề ra mọi biện pháp khắc phục nhằm mục tiêu hoàn thành kế hoạch được giao, đảm bảo thu nhập cho người lao động, kết quả hoạt động SXKD năm 2019 chi tiết sau:

- Xí nghiệp Kho Vận: Lợi nhuận trước thuế lãi 874 triệu đồng đạt 109% so với kế hoạch 800 triệu đồng.
- Xí nghiệp cao su kỹ thuật Tam Hiệp: Lợi nhuận trước thuế lãi 918 triệu đồng đạt 102% so với kế hoạch 900 triệu đồng.
- Công ty TNHH MTV TM&Địa Ốc Hồng Phúc: Lợi nhuận trước thuế lãi 381 triệu đồng đạt 32% so với kế hoạch 1.200 triệu đồng.
- Công ty TNHH MTV Chế biến gỗ Đông Hòa: Lợi nhuận trước thuế lãi 78 triệu đồng đạt 130% so với kế hoạch 60 triệu đồng. Do trong năm đơn vị phải hoàn trả khoản đã ứng trước lương cho người lao động từ các năm trước là 2,761 tỷ đồng.

Tuy nhiên năm 2019 Công ty phải thực hiện trích lập các khoản dự phòng, nộp thuế theo quy định, chi vượt kế hoạch, chi ngoài kế hoạch... đã ảnh hưởng đến kết quả SXKD năm 2019 lỗ, chi tiết: Trích lập dự phòng: đầu tư tài chính 3 tỷ đồng, hàng tồn kho 2 tỷ đồng, nợ phải thu 0,8 tỷ đồng, nộp thuế 2,572 tỷ đồng.

## 2.2/ Về đầu tư xây dựng và phát triển :

Trước tình hình kinh doanh còn khó khăn, đơn vị đã tiết giảm chi phí đầu tư xây dựng cơ bản chỉ đầu tư các khoản mục cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Năm 2019, Công ty đã quyết toán tăng tài sản 2.274.985.521 đồng , trong đó:

- Xây lắp : XN Kho Vận: 360.870.000 đồng, Đông Hòa: 857.492.000 đồng

- Thiết bị : XN Kho Vận: 400.000.000 đồng, Đông Hòa: 656.623.521 đồng

### 2.3/ Thẩm định báo cáo tài chính:

#### 2.3.1/ Đánh giá chung

- Các báo cáo quyết toán năm 2019 của Công ty được lập theo đúng quy định ban hành theo Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ tài chính.

- Báo cáo Quyết toán 2019 đã được kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập là Công ty TNHH dịch vụ tư vấn tài chính kế toán và kiểm toán Phía Nam (AASCS), kết quả kiểm toán được xác nhận theo Báo cáo kiểm toán số: 58/BCKT/TC/2020/AASCS ngày 28/2/2020.

#### 2.3.2/ Kết quả một số chỉ tiêu cơ bản tại báo cáo tài chính hợp nhất như sau

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ:	439.969.694.617 đ
- Lợi nhuận trước thuế:	(5.479.797.826) đ
- Lợi nhuận sau thuế:	(7.209.008.616) đ
- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2019	234.304.783.439 đ
Trong đó,	
+ Tài sản ngắn hạn:	178.005.636.615 đ
+ Tài sản dài hạn:	56.299.146.824 đ
- Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019	234.304.783.439 đ
Trong đó,	
+ Nợ phải trả:	105.324.417.598 đ
+ Vốn chủ sở hữu:	128.980.365.841 đ
	(Vốn đầu tư của Chủ sở hữu: 100.303.080.000 đ)

- Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

+ Hệ số bảo toàn vốn : Tại thời điểm 31/12/2019 : 1,36  
 Tại thời điểm 31/12/2018 : 1,28

+ Khả năng thanh toán nợ đến hạn(TS ngắn hạn/nợ ngắn hạn): 1,93

+ Hệ số nợ phải trả:(Tổng nợ/vốn chủ sở hữu)< 1.Cty có khả năng thanh toán nợ

#### 2.3.3/ Các khoản đầu tư dài hạn (Đầu tư vào đơn vị khác):

Đến 31/12/2019 đã đầu tư vào các đơn vị khác với tổng số tiền : **12.066.100.000 đồng**, Trong đó:

- Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và XNK Cao su	1.500.000.000 đ
- Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ du lịch Cao su	2.754.100.000 đ
- Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh	6.312.000.000 đ
- Công ty CP phát triển đô thị và khu công nghiệp Geruco	1.500.000.000 đ

Công ty dự kiến giữ lại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Cao su Phú Thịnh. Đơn vị này hoạt động có hiệu quả. Năm 2019 hạch toán cổ tức nhận được 656.448.000 đồng.

Các đơn vị còn lại hoạt động lỗ, Công ty đã có tờ trình xin ý kiến của Tập đoàn xin thoái vốn., tuy nhiên đến nay vẫn chưa tìm được đối tác để chuyển nhượng. Đến 31/12/2019 Công ty đã trích lập dự phòng khoản đầu tư tài chính của 03 công ty là 3 tỷ đồng.

### 2.3.4/ Các khoản phải thu khách hàng và trích lập dự phòng phải thu:

\* Công nợ phải thu khách hàng tại thời điểm 31/12/2019 : 77.569.146.807 đồng, trong đó:

a/ Khoản nợ phải thu khách hàng đang giao dịch : 53.857.750.856 đồng

b/ Khoản nợ phải thu khách hàng quá hạn và tình hình trích lập dự phòng:

Khách hàng	Thời điểm 01/01/2019	Thời điểm 31/12/2019	Đã trích dự phòng đến 31/12/2019
Cty CB XNK Thủy sản Đồng Tháp- Nhà máy Việt Đan	8.956.471.270	8.956.471.270	8.956.471.270
Cty SX-XNK Lâm sản hàng tiêu thụ công nghiệp	3.870.681.600	3.870.681.600	3.870.681.600
Cty TNHH SX TM DV Hữu Nghị	7.843.792.484	7.843.792.484	7.843.792.484
Cty TNHH Quốc tế Trường Thành	520.800.000	520.800.000	520.800.000
Cty CP Đầu tư Quốc tế Đại Sơn	449.000.000	300.000.000	300.000.000
Khách hàng Huệ Toàn	437.851.910	437.851.910	437.851.910
Cty Habufa Meubelen B.V	561.407.814	561.060.414	187.020.136
A.T.O.M Food (Thailand) Co.,Ltd	1.220.738.273	1.220.738.273	610.369.137
<b>Tổng Cộng</b>	<b>23.860.743.351</b>	<b>23.711.395.951</b>	<b>22.726.986.537</b>

Trong năm 2019 thu của Cty CP Đầu tư Quốc tế Đại Sơn 149 triệu đồng.

### 2.4/ Các kiến nghị của Ban kiểm soát:

Căn cứ vào kết quả soát xét hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty, Ban kiểm soát có một số nhận xét và kiến nghị như sau:

- Hội đồng quản trị, Ban Điều hành cần xác định nguyên nhân không thực hiện được Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra, rà soát và có biện pháp xử lý các khoản chi phí không có trong kế hoạch, không đúng chế độ tài chính kế toán quy định (chi phí không trực tiếp phục vụ SXKD), thực hiện đúng kế hoạch được giao, đúng nguyên tắc quản lý tài chính và bảo toàn phát triển vốn. Ban điều hành và HĐQT cần có biện pháp khắc phục và chịu trách nhiệm trước các Cổ đông theo Luật doanh nghiệp.

- HĐQT và BĐH cần xây dựng kế hoạch SXKD (Doanh thu và chi phí) sát thực với tình hình thực tế của đơn vị; Cũng như, xem xét xây dựng chiến lược trung dài hạn để định hướng phát triển Công ty.

- Cơ cấu và tổ chức mô hình hoạt động của Công ty đồng thời sắp xếp bộ máy quản lý điều hành phù hợp với quy mô và ngành nghề hoạt động của Công ty, ban hành định mức chi phí, kiểm soát chi phí đầu vào, nhằm tiết kiệm chi phí, tăng sản lượng, doanh thu và lợi nhuận thúc đẩy Công ty phát triển.

- Soát xét lại hệ thống văn bản quản lý nội bộ và cập nhật cho phù hợp với quy định. Ban hành quy chế quản lý người đại diện vốn của Công ty tại các Công ty con.



- Đơn vị cần ban hành quy định về mua sắm trong hoạt động sản xuất kinh doanh và duy trì hoạt động thường xuyên của doanh nghiệp (theo quy định tại điều 3, khoản 2 Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013) để thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Cần có giải pháp triệt để trong công tác quản lý và thu hồi công nợ, hạn chế rủi ro tài chính trong khâu bán hàng, hạn chế tối đa việc bán hàng theo hình thức tín chấp, tăng cường bán hàng có tài sản đảm bảo nhằm giảm thiểu những tiềm ẩn rủi ro trong kinh doanh.

- Về các khoản công nợ khó đòi: Đề nghị HĐQT và TGD củng cố hồ sơ, có biện pháp quyết liệt, đeo bám và chỉ đạo kịp thời, kiên quyết thu hồi các khoản nợ kéo dài, không để ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.

### **C. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

#### **1/ Kiểm tra giám sát thường xuyên đối với các hoạt động:**

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Công ty, pháp luật Nhà nước; Tình hình thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Nghị quyết, Quyết định, Chỉ thị của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam có liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Giám sát việc quản lý, tổ chức điều hành hoạt động SXKD của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý, bảo toàn và phát triển vốn, hiệu quả sử dụng vốn tại Công ty.

- Thực hiện các công việc khác của BKS theo quy định hiện hành.

#### **2/ Các hoạt động giám sát định kỳ:**

##### **✦ Quý 1/2020**

- Lập báo cáo hoạt động năm 2019 và chương trình công tác năm 2020 của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Triển khai kế hoạch công tác năm 2020 của Ban kiểm soát.

- Thẩm định báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2019; báo cáo đánh giá công tác quản lý năm 2019 của Hội đồng quản trị trình các báo cáo này lên Đại hội đồng cổ đông thường niên.

- Kết hợp với Công ty kiểm toán thẩm định báo cáo tài chính niên độ 2019. Thảo luận về những khó khăn và tồn tại phát hiện từ kết quả kiểm toán báo cáo tài chính để có hướng xử lý phù hợp.

##### **✦ Quý 2/2020**

4937-C  
TY  
AN  
NIEP VA  
PKHAU  
SU  
LO CHI

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 1/2020 bao gồm: Công ty mẹ, các Công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 2/2020. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

**✦ Quý 3/2020**

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 2 và 6 tháng đầu năm 2020 bao gồm: Công ty mẹ, các Công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 3/2020. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

**✦ Quý 4/2019**

- Thẩm định báo cáo tài chính quý 3/2020 bao gồm: Công ty mẹ, các Công ty con và các đơn vị trực thuộc Công ty.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý 4/2020. Tình hình triển khai và tiến độ thực hiện các dự án đầu tư.

- Giám sát tình hình tài chính, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ, tình hình quản lý và sử dụng vốn.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông Công ty và kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Trân trọng kính chào!

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**

***Nơi nhận:***

- ĐHĐCĐ
- HĐQT Tập đoàn;
- BKS Tập đoàn;
- HĐQT Công ty;
- Lưu BKS.



**NGUYỄN THỊ NGỌC HIỆP**